

Số: 2110/SNNMT-CCBTS  
V/v tăng cường chăm sóc, quản lý  
nuôi trồng thủy sản năm 2026.

*Hung Yên, ngày 08 tháng 4 năm 2026*

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các phường, xã

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh cơ bản đã hoàn thành công tác cải tạo ao đầm, đang bước vào thời kỳ thả giống và triển khai sản xuất vụ nuôi năm 2026. Đây là giai đoạn chuyển mùa, điều kiện thời tiết, môi trường có nhiều biến động (nắng nóng, mưa, thay đổi nhiệt độ, độ mặn...), dễ làm thủy sản bị sốc, suy giảm sức đề kháng, phát sinh và lây lan dịch bệnh. Theo nhận định của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia, năm 2026 thời tiết có nhiều diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ xảy ra các hiện tượng cực đoan như nắng nóng, hạn hán, mưa bão, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động nuôi trồng thủy sản.

Để hoạt động sản xuất nuôi trồng thủy sản ổn định, nâng cao hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị UBND các xã, phường thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật. Thực hiện các thủ tục đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè; đối với đối tượng là tôm sú, tôm thẻ nước lợ, cần lưu ý thực hiện việc cấp giấy xác nhận nuôi chủ lực.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm theo quy định pháp luật quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản;

2. Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo Kế hoạch số 14/KH-UBND; tổ chức sử dụng hiệu quả, đúng mục đích nguồn hóa chất đã được cấp để xử lý môi trường nuôi, phòng bệnh cho thủy sản. Việc sử dụng hóa chất cần được thực hiện đồng loạt, đúng thời điểm, đúng liều lượng theo hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả phòng bệnh.

Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh, môi trường nuôi trên địa bàn quản lý; kịp thời báo cáo khi xảy ra dịch bệnh, tác động ô nhiễm môi trường nuôi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để phối hợp xử lý theo quy định.

3. Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch sản xuất phù hợp với điều kiện thực tế; tổ chức theo dõi, quản lý các yếu tố môi trường nuôi, căn cứ kết quả bản tin quan trắc và khuyến cáo của cơ quan chuyên môn (*Kế hoạch quan trắc gửi kèm*) nhằm kịp thời điều chỉnh và áp dụng các biện pháp phù hợp, hạn chế rủi

ro; đồng thời chuẩn bị đầy đủ vật tư, nhân lực nhằm ứng phó hiệu quả với các tình huống bất lợi của thời tiết.

Tổ chức thống kê diện tích, mức độ thiệt hại làm căn cứ đề xuất hỗ trợ cho người dân theo quy định tại Nghị định 09/2025/NĐ-CP ngày 10/01/2025 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

(Các thông tin phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường qua Chi cục Biển và Thủy sản; điện thoại 0966 861 088 (đ/c Chiên))

Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị UBND các xã, phường tổ chức, triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Giám đốc Sở NNMT (để b/c);
- Phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị các phường xã;
- Lưu: VT, CCBTS.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đỗ Quý Phương**

## Phụ lục 1:

### HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT CHĂM SÓC VÀ QUẢN LÝ THỦY SẢN NUÔI

(Kèm theo Công văn số ... /SNNMT-CCBTS ngày ... tháng ... năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường).

| Cơ cấu đối tượng và mật độ nuôi                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chăm sóc, quản lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Nuôi Ngao Bãi Triều</b>                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Mật độ nuôi:<br>- Cỡ từ 800 - 2.000 con/kg, mật độ 250 - 350 con/m <sup>2</sup> ;<br>- Cỡ từ 500 - 800 con/kg, mật độ < 250 con/m <sup>2</sup><br>- Cỡ từ 400 - 600 con/kg, mật độ 180 - 250 con/m <sup>2</sup> .                                                                                 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Định kỳ kiểm tra, vệ sinh bãi nuôi, san bằng mặt bãi, khai thông vùng nước ở các bãi ngao nhằm tránh hiện tượng nước đọng cục bộ và giảm thiểu ảnh hưởng của sự chênh lệch nhiệt độ trong ngày làm ngao yếu và chết.</li><li>- Vào thời điểm nắng nóng, đối với các bãi ngao nằm ở vùng cao triều, thời gian phơi bãi quá 4h/ngày cần san thưa mật độ và cào ngao đến vùng thấp hơn, thu gom xác ngao chết để hạn chế lây lan dịch bệnh.</li><li>- Thu tỉa khi ngao đạt kích cỡ thu hoạch; đối với ngao nuôi chưa đạt kích cỡ thu hoạch tiến hành kiểm tra mật độ để có kế hoạch chủ động san thưa,</li><li>- Hạn chế thả giống vào thời điểm nhiệt độ cao và nắng nóng kéo dài.</li></ul>                                            |
| <b>2. Nuôi nước lợ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| a) Nuôi tôm<br>- Tôm sú: Mật độ nuôi đơn từ 10-15 con/m <sup>2</sup> , nuôi xen ghép với các đối tượng khác 3-5 con/m <sup>2</sup> . Cỡ giống từ P15 trở lên.<br>- Tôm thẻ chân trắng: Tùy theo điều kiện của từng cơ sở nuôi, mật độ thả từ 80-200 con/m <sup>2</sup> . Cỡ giống từ P12 trở lên. | <ul style="list-style-type: none"><li>- Chăm sóc: Sử dụng thức ăn công nghiệp hàm lượng đạm từ 30-45% (tùy từng đối tượng tôm nuôi và giai đoạn sinh trưởng). Định kỳ bổ sung Vitamin C, men tiêu hóa, bột tỏi, <math>\beta</math>-Glucan trộn vào thức ăn cung cấp vi sinh đường ruột, tăng hệ thống miễn dịch, tăng sức đề kháng cho tôm nuôi.</li><li>- Quản lý môi trường:<br/>+ Thường xuyên theo dõi các yếu tố môi trường ao nuôi, đảm bảo mực nước trên 1,2 m; Nhiệt độ 26-32°C, độ trong 30-45 cm; màu nước ổn định; độ kiềm 80-200 mg/l; độ mặn 7-25‰; pH 7,5-8,5; ôxy hòa tan &gt; 4mg/l; H<sub>2</sub>S ≤ 0,05 mg/l; NH<sub>3</sub> ≤ 0,1 mg/l, NO<sub>2</sub> ≤ 1mg/l. Định kỳ 2 lần/tháng tát khoáng, vôi, chế phẩm vi sinh cải thiện môi trường nước</li></ul> |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | ao nuôi giúp vỏ tôm dày, thịt chắc, màu đẹp; trước và sau mưa sử dụng vôi nông nghiệp lượng 2-3 kg/100m <sup>2</sup> hòa nước tạt đều xuống ao nuôi để ổn định pH trong ao.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| b. Cua, cá các loại: Mật độ nuôi đơn 1-3 con/m <sup>2</sup> , nuôi xen ghép với tôm sú 1 con/3-5m <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm sóc: Sử dụng thức ăn công nghiệp, thức ăn tự chế, thức ăn tươi sống đảm bảo cho ăn vừa đủ tránh tình trạng dư thừa gây ô nhiễm môi trường nước ao nuôi. Định kỳ 01 lần/tháng bổ sung Vitamin C, bột tỏi hoặc chế phẩm từ tỏi trộn vào thức ăn để tăng cường sức đề kháng cho cá, mỗi đợt từ 5-7 ngày, lượng theo hướng dẫn nhà sản xuất.</li> <li>- Trước và sau mưa sử dụng vôi nông nghiệp lượng 2-3 kg/100m<sup>2</sup> hòa nước tạt đều xuống ao nuôi để ổn định pH; Từ tháng nuôi thứ 2 trở đi, định kỳ 01 lần/tháng đánh ký sinh trùng, diệt khuẩn ao nuôi sau đó sử dụng Zeolite hoặc chế phẩm vi sinh để hấp thụ khí độc và phân hủy các chất thải hữu cơ ổn định môi trường nước trong ao nuôi; tăng cường sử dụng quạt nước cung cấp ôxy cho thủy sản nuôi nhất là vào ban đêm hoặc thời gian cuối vụ nuôi.</li> </ul> |
| c. Nuôi hàu cửa sông<br>- Cỡ giống từ >2cm/con, con giống đồng đều về kích cỡ, màu sắc tươi sáng, không bị dị hình, không nhiễm bệnh.<br>- Mật độ nuôi: 80con/8 vật bám/dây treo 1m; khoảng cách 30-40 cm/dây.                                                                                                                                                                     | Định kỳ kiểm tra, gia cố lại hệ thống bè nuôi. Khoảng 15-20 ngày kiểm tra tốc độ sinh trưởng, phát triển của hàu cũng như vệ sinh dây nuôi, loại bỏ vật bám, rong rêu, phù sa... Trong quá trình vệ sinh cần chú ý không làm vỡ đỉnh sinh trưởng của hàu vì sẽ làm hàu chậm lớn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>3. Nuôi nước ngọt</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| a. Nuôi trong ao<br>Mật độ nuôi ghép cá truyền thống từ 0,5-3 con/m <sup>2</sup> ; cá rô đồng, ếch Thái Lan 30-60 con/m <sup>2</sup> ; chạch đồng, lươn 60-100 con/m <sup>2</sup> ; rô phi 1-3 con/m <sup>2</sup> ...<br>b. Nuôi trong lồng: Mật độ nuôi cá diêu hồng, cá chép từ 30-60 con/m <sup>2</sup> ; cá lăng 40-50 con/m <sup>2</sup> , trắm cỏ 15-20 con/m <sup>2</sup> . | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm sóc, quản lý tương tự như với nuôi cá trong ao, đầm nước lợ (Không sử dụng chất thải của gia súc, gia cầm bón xuống ao làm thức ăn cho cá).</li> <li>- Đối với nuôi ao bán nổi, khuyến cáo người dân nuôi hai giai đoạn đảm bảo chu kỳ nuôi thu hoạch 2-3 vụ/năm.</li> <li>- Đối với nuôi cá lồng trên sông:</li> <li>- Kích cỡ cá giống nuôi trong lồng yêu cầu phải có kích cỡ lớn (8 - 12cm). Cá giống được ương nuôi trong ao đến khi đạt kích thước đưa ra lồng nuôi thương phẩm.</li> <li>- Thường xuyên kiểm tra, vệ sinh lồng lưới tạo độ thông thoáng cho nước lưu thông Trước mùa mưa lũ, chủ động thu hoạch cá đạt kích cỡ thương phẩm, di chuyển vào eo, ghách kín gió nếu có thể.</li> </ul>                                                                                                                        |

### SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG.

